

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vít chỉnh xu páp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110

Mã sản phẩm 90012KWB600 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 90012KWB600 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-chinh-xu-pap-90012-kwb-600-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-wave-110--90012KWB600> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vít chỉnh xu páp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110



SKU	90012KWB600
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, WAVE RSX 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2026 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 VARIO 160: 2023 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013
ĐVT	Cái
Giá lẻ	28.941đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	9,647đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	10,174đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	10,700đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	11,401đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	28,941đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90012KWB600 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 - 1 CATALOGUE TRỤC CAM / XU PÁP (ANC110A,ACA110A / B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-1-catalogue-truc-cam-xu-pap-anc110aaca110a-b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004020>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM - XUPAP HONDA MSX 125 SF** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 SF · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-cam-xupap-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001396>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM - XUPAP HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-cam-xupap-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001770>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM / XUPAP HONDA FUTURE 125 (2015+)** — HONDA · FUTURE · 2015 · CATALOGUE FUTURE 125 (2015+) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-cam-xupap-honda-future-125-2015--EPCDOV0003350>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE CAM / XUPAP HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-cam-xupap-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004635>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE TRỤC CAM - XU PÁP HONDA MSX 125** — HONDA · MSX · CATALOGUE MSX 125 · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-truc-cam-xu-pap-honda-msx-125--EPCDOV0000897>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE TRỤC CAM / XU PÁP HONDA FUTURE 125 K73** — HONDA · FUTURE · 2020 · CATALOGUE FUTURE 125 K73 (2020) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-truc-cam-xu-pap-honda-future-125-k73--EPCDOV0002777>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 3 CATALOGUE TRỤC CAM / XU PÁP HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-3-catalogue-truc-cam-xu-pap-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003955>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE CAM - XUPAP HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-cam-xupap-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001610>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE CAM - XUPAP HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-cam-xupap-honda-pcx--EPCDOV0001663>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90012KWB600. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90012KWB600*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vít ch□nh xu pp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110 (90012KWB600) — Thông s□ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-chinh-xu-pap-90012-kwb-600-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-wave-110-90012KWB600>

MLA (9th ed.):

"Vít ch□nh xu pp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110 (90012KWB600) — Thông s□ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-chinh-xu-pap-90012-kwb-600-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-wave-110-90012KWB600>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vít ch□nh xu pp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110 (90012KWB600) — Thông s□ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-chinh-xu-pap-90012-kwb-600-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-future-125-lead-125-msx-125-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vario-160-wave-110-90012KWB600>.

Tài liệu này

Vít chỉnh xu pp 90012-KWB-600 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110 (90012KWB600) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.